Kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực nông nghiệp ở miền Bắc những năm 1954-1957

ThS Lý Việt Quang

Khoi phục nông nghiệp là một trong những thành tựu tiêu biểu nhất cho sự lãnh đạo của Đảng về kinh tế trong những năm 1954 đến 1957.


Mục đích trình độ sản xuất còn thấp; việc xây dựng và quán lý hợp tác xã, nông trường quốc doanh còn nhiều khuyết điểm... nhưng nhìn chung, thành tựu khởi phục nông nghiệp là căn bản và nổi bật. Sự lãnh đạo của Đảng về nông nghiệp ở miền Bắc những năm 1954-1957 đã để lại những kinh nghiệm quý giá:

1. Xác định đúng vị trí, vị trí nông nghiệp

Sau ngay giải phóng, nền kinh tế nông nghiệp của miền Bắc bị chiến tranh tan phá nghiêm trọng. Tất cả các hệ thống nông giang lốn và nhiều công trình trung, tiểu thủy nông bị phá hoại, có tới 143.000 hecata ruộng bị bỏ hoang, 100.000 trầu bỏ đi mất hại, nông cụ thổ sản và thiếu hụt. Nạnтрад đồng phát phát với trên 1 triệu người bị đói ở hầu khắp các địa phương. Các ngành công nghiệp, giao thông vận tải, thương nghiệp, tài chính tiến độ cùng trong tình trạng khó khăn, đình dội, kiệt quệ. Nạn thất nghiệp, mù chữ, cơ sở y tế thấp kém đã làm tăng thêm khó khăn cho đời sống nhân dân. Bên cạnh những thành tựu là căn bản, quá trình giải quyết vấn đề ruộng đất ở nông thôn còn có nhiều khuyết điểm, nhất là giải đoạn cuối - làm tinh hình nông thôn trở nên càng thằng, mất ổn định.

* Học viên CTQG Hồ Chí Minh
Thực trạng khó khăn của miền Bắc tăng thêm do âm mưu chống phá của các thế lực phản động thủ dích, đứng đầu là Mỹ. Điện hình là việc chung cư do, bất ổn đời bạo, chủ yếu là đông bao công giáo, di cư vào Nam; gây phiền oái nhiều nơi...

Trong khi đó, yếu cầu chung của cách mạng Việt Nam trong thời gian này là phải nhanh chóng ổn định và cùng có miền Bắc vững mạnh, làm chỗ dựa cho cuộc đấu tranh đối lập thường xuyên của thống nhất đất nước. Muốn vậy, cần phải khôi phục nền kinh tế quốc dân, giải quyết nạn đói, ổn định và dân can thiệp dân sống dân an, thực hiện là nông dân. Khơi phục nông nghiệp được Trung ương Đảng xác định là chìa khóa giải quyết vấn đề. Nông nghiệp được khôi phục sẽ tạo điều kiện thuận lợi giúp khôi phục các ngành kinh kế khác như công nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp... Trong nông nghiệp, sản xuất lúa thường được coi là khâu chính để khôi phục và phát triển toàn diện nông nghiệp.

Chủ trương coi trọng khôi phục nông nghiệp cũng đã được V.I.Lênin và Đặng Bồn sê vi chinh sách kinh tế mới (NEP), nhằm khôi phục kinh tế nước Nga sau những năm chiến tranh và nội chiến. V.I.Lênin đã chỉ rõ: "Giai cấp vô sản vẫn tự cách là giai cấp lãnh đạo, thống trị, phải biết hướng chính sách vào việc giải quyết trước tiên vấn đề cải thiện nhân "mấu chốt" nhất. Vấn đề cải thiện nhân này là được những biện pháp có thể để phục hồi ngày những lực lượng sản xuất của kinh tế nông dân. Chủ có bằng con đường ấy chúng ta mới có thể cải thiện được đời sống của công nhân, tăng cường được liên minh công nông, cùng có được chuyển chính vào sản xuất" 4.

2. Quản lý, đáp ứng lợi ích thiết thân của nông dân


Cùng với chính sách về ruộng đất, Đảng, Nhà nước cũng ban hành nhiều chủ trương, chính sách khác nhằm khuyến khích nông nghiệp phát triển. Về thủy lợi, tập trung khắc phục các công trình thủy nông bị chiến tranh tàn phá, đồng thời tổ chức mở rộng, xây mới nhiều công trình thủy nông khác; chủ trương để phòng chống lũ lụt, đảm bảo an toàn cho con người và sản xuất. Đảng và Nhà nước chủ trương ưu tiên dỡ bỏ nông dân về lúa, vôi, qương, phân bón, nông cụ để họ khắc phục khó khăn, tiếp tục và đẩy mạnh sản xuất. Trong ba năm 1954-1957, Nhà nước đã dành khoảng 16% tổng số vốn đầu tư kiến thiết cơ bản cho nông nghiệp (phàn lớn là cho công tác thủy lợi). Nhà nước ban hành chính sách miễn giảm thuế và xóa hạn quỹเสนอ dùng, quyền sở hữu đối với những người khai hoang; miễn giảm thuế cho những nơi gặp khó khăn, điều chỉnh biểu thuế cho giả tiện và giảm nhẹ hỗn so với trước, phù hợp với thực tế từng địa phương. Ngoài ra, nhiều chính sách khuyến nông khác được ban hành như: chính sách về tự do thương mại nông công, tự do vay mượn, thuế và cho thuê trả bò; khuyến khích lập tổ đồng công; phát triển nghề phụ gia dinh; khuyến khích trồng cây gây rừng, đẩy mạnh chăn nuôi...
Nhờ chính sách khuyến khích sản xuất nông nghiệp, Đảng đã khởi dấy và phát huy tính tích cực, chuyển cản của nông dân, tạo thành động lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển nông nghiệp trong những năm 1954-1957.

3. Thực hiện cơ cấu kinh tế nhiều thành phần

Năm 1921, khi lãnh đạo nước Nga bước vào thực hiện chính sách kinh tế mới (NEP), V.I.Lênin đã chủ trương duy trì và phát triển một nền kinh tế nhiều thành phần. V.I.Lênin chỉ ra rằng, bèn cạn thành phần kinh tế XHCN thì vẫn còn tồn tại các thành phần: kinh tế nông dân dàn kiểu gia trung, kinh tế sản xuất hàng hóa nhỏ (trong đó bao gồm chỉ đa số nông dân bán lũa mi), kinh tế tự bản tự nhận, tự bán nhà nước; cần sử dụng các thành phần kinh tế đó và tìm cách hướng sự phát triển của CNTB vào con đường CNTB nhà nước là điều kiện cần thiết và bảo đảm cho sự chuyển biến từ CNTB nhà nước sang CNXH.

Với một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, trình độ phát triển còn nhiều ở nước ta, việc duy trì cơ cấu kinh tế nhiều thành phần cho phép đồng viên có hiệu quả nguồn lực của những thành phần kinh tế vẫn còn licht lợi với quốc kế dân sinh.

Tháng 12-1955, trong bài viết: "Khởi phục kinh tế và thành phần kinh tế của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa", Đảng Chính trị học tập số thứ nhất, Thủ tướng Phạm Văn Đồng chỉ rõ: "Không nhiệm thành phần kinh tế phong kiến sắp bị xóa bỏ hết, nhưng thành phần kinh tế trong nước Việt Nam dân chủ cộng hòa hiện nay là:

1. Kinh tế quốc doanh.
2. Kinh tế hợp tác xã.
5. Kinh tế tự bản nhà nước.

Trên cơ sở phân tích đặc điểm, vai trò của từng thành phần kinh tế, Thủ tướng Phạm Văn Đồng kết luận: Năm thành phần kinh tế trên quan hệ mật thiết với nhau, hợp tác chia sẻ với nhau duỗi sự lãnh đạo của kinh tế quốc doanh. Sức quan hệ ấy có mặt doàn kết và mặt đấu tranh, đấu tranh để cùng có và tăng cường doàn kết, nhằm phát triển không ngừng nền kinh tế quốc dân theo phương hướng có lợi cho quốc kế dân sinh, làm cho nước giàu dần mạnh.

Chủ trương duy trì và phát triển cơ cấu kinh tế nhiều thành phần của Đảng ta là hoàn toàn phù hợp với lý luận Mác - Lênin, phù hợp với điều kiện cụ thể hiện Bắc nước ta những năm 1954-1957. Nền kinh tế nhiều thành phần ở miền Bắc lúc này đã định hình khá rõ nét. Trong nông nghiệp, cơ cấu kinh tế nhiều thành phần thực hiện ở sự tồn tại các nông, làm trường quốc doanh (kinh tế quốc doanh), các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán (kinh tế hợp xã), của hàng triệu hộ nông dân sản xuất cá thể (kinh tế cá thể hoặc sản xuất nhỏ); sự tồn tại của những hộ phụ nông kinh doanh theo phương thức tự bán chất ngừai (mặc dù lực lượng bị giảm suốt nhiều trong quá trình cải cách ruộng đất). хоз chủ trương đúng đắn của Đảng, tiềm năng của các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tiểu nông đã được khởi dấy và phát huy, giúp nông nghiệp được khởi phục và đạt được những thành tựu to lớn, góp phần quyết định vào thắng lợi của những năm khởi phục kinh tế 1954-1957.

1, 2. DCS Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, CTQG, H, 2001, T.15, tr.294, 294-295
3. Sân lương lúa đát 3.947.000 tấn; Ngô: 197.000 tấn; Bông: 5.700 tấn; Lạc: 23.700 tấn; Mia: 330.000 tấn. Chăn nuôi phát triển với số lượng trâu lợn 1.238.000 con, bò 902.000 con, ấn 2.950.000 con. Lâm nghiệp, mỗi năm khai thác 400.000m3 gỗ và trông môi 11.000.000 cây. Ngu nghiệp đạt sản lượng đánh bất cả biện 108.000 tấn.
4, 5. V.I.Lênin Toàn tập, NXB Tiễn bố, M, 1978, T.43, tr.263, 276-268